TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DX** **TỈNH QNA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 21-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX , TỈNH QNA

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Sơn và bà Phạm Thị Cang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Võ Thị Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân HUYỆN DX , TỈNH QNA.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN DX , TỈNH QNA tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân HUYỆN DX và điểm cầu thành phần là Phân trại tạm giam khu vực DX, Quảng Nam xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

- Đặng Th, sinh năm 1992. Nơi sinh: Duy Phc, Duy X, Qu N. Nơi cư trú: Thôn L Ch , xã D P, HUYỆN DX , TỈNH QNA. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông ĐặTrđã chết) và bà Bùi Thị M, sinh năm 1966. Bị cáo không có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/6/2023, bị Tòa án nhân dân HUYỆN DX , TỈNH QNA ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 03/4/2024.

Nhân thân: Ngày 05/5/2017, bị Tòa án nhân dân HUYỆN DX , TỈNH QNA ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 11/10/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2024 chuyển tạm giam ngàHy 19/11/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực DX, TỈNH QNA. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 12/11/2024, tại phòng ngủ của bị cáo Đặng Thảo ở La c b, xã Dp, tổ công tác Công an xã Duy Phước phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo Đặng Thảo 01 (một) túi ni lông trong suốt (miệng túi có viền màu đỏ) bên trong có một lượng chất rắn dạng tinh thể nghi là ma túy đá; 01 (một) chai nước nhựa nhãn hiệu Number 1 trên nắp chai có đục hai lỗ - một lỗ gắn 01 (một) ống hút nhựa, một lỗ gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) bật lửa màu tím. Qua thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy xác định chất nghi vấn thu giữ của Đặng Thảo là Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 2546/KL-KTHS ngày 18/11/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể màu trắng bên trong gói ni lông trong suốt có viền màu đỏ gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 1,96gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Thảo khai nhận: Bị cáo đã được cai nghiện ma túy tại Trung tâm cai nghiện TỈNH QNA. Tuy nhiên vì muốn sử dụng lại ma túy nên vào khoảng cuối tháng 10/2024, bị cáo đã mua ma túy của một người tên Minh (không rõ lai lịch) ở thành phố Đà Nẵng với giá 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* về, để dành sử dụng một mình. Bản thân bị cáo không có rủ rê ai khác sử dụng ma túy và không có bán ma túy cho người khác. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/11/2024, trong lúc bị cáo Thảo lấy gói ma túy mua trước đó và bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra đề trên nệm trong phòng ngủ của mình để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ những đồ vật nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSDX ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN DX đã truy tố bị cáo Đặng Thảo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thảo từ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng thể hiện sự ăn năn hối cải và xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an HUYỆN DX , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN DX , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 12/11/2024, bị cáo Đặng Thảo đã có hành vi cất giấu trái phép 1,96 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Duy Phước phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN DX truy tố bị cáo Đặng Thảo với tội danh, khung hình phạt nêu trên là đúng qui định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức rõ được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật.

Bản thân bị cáo đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã được giáo dục và cai nghiện. Tuy nhiên, chỉ sau 07 tháng rời khỏi cơ sở cai nghiện, bị cáo tiếp tục mua ma túy về để sử dụng. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, không ăn năn hối cải. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

[2.3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có 01 tiền sự và nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3] **Về vật chứng vụ án:** Vật chứng bị thu giữ trong vụ án gồm: 02 phong bì có chứa gói ma túy còn lại sau giám định, 01 chai nước có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, 01 bật lửa màu tím. Đây là các dụng cụ để bị cáo thực hiện tội phạm nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ **Tuyên bố**: Bị cáo **Đặng Thảo** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Đặng Thảo **03** *(Ba)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (13/11/2024).

3/ **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 2546/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự bên trong có chứa 01 gói ma túy sau giám định.

- 01 (một) phong bì sổ hộ khẩu bên trong có 01 chai nước nhãn hiệu Number 1, trên nắp chai có đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa, một lỗ gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 (một) bật lửa màu tím.

(Vật chứng hiện do Công an TỈNH QNA tạm giữ)

4/ **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Buộc bị cáo Đặng Thảo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21/03/2025).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TỈNH QNA;
- VKSND TỈNH QNA;
- VKSND HUYỆN DX ;
- P V06, PC 11 Công an TỈNH QNA;
- Chi cục THADS h DX;
- Phân trại tạm giam khu vực DX
- Sở tư pháp TỈNH QNA;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Vân